

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 28/02/2023

V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng;

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2022/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐST- DS ngày 16 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1997.

HKTT: Thôn Lũng K, xã Thanh K, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn Lũng K, xã Thanh K, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của các đương sự tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị U kết hôn với anh Nguyễn Văn H ngày 06/11/2014, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Theo như chị U trình bày: Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng anh H và gia đình anh H tại thôn Lũng K, xã Thanh K được khoảng 5- 6 năm thì vợ chồng mua nhà tại thôn Công H, xã Hà M, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và ở riêng. Vợ chồng

sống hòa thuận đến khoảng cuối năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau và làm ăn thua lỗ dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khoảng cuối năm 2021, vợ chồng chị đã bán nhà ở Công H để trả nợ. Từ khoảng tháng 7/2022, do vi phạm pháp luật nên anh H bị Công an tỉnh Bắc Ninh bắt tạm giam, hiện nay anh H đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh H không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 10/11/2014 và Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 15/10/2017. Hiện nay chị đang thuê nhà ở thôn Công H, xã Hà M, huyện Thuận Thành để 03 mẹ con sinh sống. Nếu vợ chồng ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cả 02 con cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận giữa tôi và anh H không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết gì khác.

Phía bị đơn là anh Nguyễn Văn H hiện đang bị tạm giam trong một vụ án hình sự khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh do vậy Tòa án đã có Công văn đề nghị Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh giao các văn bản tố tụng và hướng dẫn anh H viết bản tự khai theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên anh H không viết bản tự khai nhưng có ghi ý kiến là không đồng ý ly hôn với chị U.

Phía chị U có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vì chị xác định chị và anh H không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà hôm nay:

+ Chị Nguyễn Thị U vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn H và nuôi 02 con chung.

+ Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà là đúng quy định; Việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Xử

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị U được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị U được chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 10/11/2014 và Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 15/10/2017.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị U phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị U kết hôn với anh Nguyễn Văn H ngày 06/11/2014, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị U. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị U và anh H là có thật và nguyên nhân theo như chị U trình bày là do vợ chồng không hợp nhau và làm ăn thua lỗ dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ khoảng tháng 7/2022, do vi phạm pháp luật nên anh H bị Công an tỉnh Bắc Ninh bắt tạm giam, hiện nay anh H đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Phía anh H mặc dù không đồng ý ly hôn nhưng cũng không trình bày ý kiến gì về biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình là việc tại Tòa án, chị U đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải do chị xác định giữa chị và anh H không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị U và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị U được ly hôn với anh H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị U và anh H có 02 con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 10/11/2014 và Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 15/10/2017. Khi ly hôn chị U đề nghị Tòa án giao cả 02 con cho chị tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay anh H đang bị tạm giam nên chưa thể có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung vì vậy cần chấp nhận đề nghị của chị U, giao cho chị U được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị U phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị U được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị U được chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 10/11/2014 và Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 15/10/2017.

Sau ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị U phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Xác nhận chị U đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005792 ngày 20/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu